

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 11946
VENL # _____
1-171 : ☒ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH QUANG THU
Last Middle First
Current Address 4/28 Ấp Phì Lới xã Phì Hòa TX TDM SÔNG BÉ VN
Date of Birth 18-03-1948 Place of Birth LONG ĐIỀN (AM-GIANG)
Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant chief platoon of Anti-tank Rocket
(Rank & Position) TOW
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5-75 To 11-76
3. SPONSOR'S NAME: HOA M^cAFFE
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>HOA M^cAFFE</u>	<u>Sister in law</u>
<u>HÀ MẠI KHÔI</u>	<u>Son of wife</u>
<u>HÀ VĂN ĐỨC</u>	<u>UNCLE of wife</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the CCP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

HUYNH QUANG THU

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>HÀ THỊ CẨM HƯƠNG</u>	<u>22-03-47</u>	<u>Wife</u>
<u>HUYNH PHÚ HÒA</u>	<u>20-02-79</u>	<u>Son</u>
<u>HUYNH PHÚ QUÍ</u>	<u>15-02-83</u>	<u>Son</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

HÀ VĂN ĐỨCPhone (home)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

please, help me, I need "LOI" of
EMBASSY USA BANGKOK
THAILAND

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi
 chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

**HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
 VIỆT NAM**

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
 gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205 DE35
TELEPHONE 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV 11 946
VEWL.#
1-171: ☒ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH QUANG THU
Last Middle First
Current Address 4/28 Ấp Phú Lợi xã Phú Hòa TX TDM SÔNG BÉ VN
Date of Birth 48-03-1948 Place of Birth LONG ĐIỀN (AM- GIANG)
Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant chief platoon of Anti tank Rocket
(Rank & Position) TOW
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5-75 To 11-76
3. SPONSOR'S NAME: HOA M^c AFFE
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>HOA M^c AFFE</u>	<u>Sister in law</u>
<u>HÀ MẠI KHÔI</u>	<u>Son of wife</u>
<u>HÀ VĂN ĐỨC</u>	<u>UNCLE of wife</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

HUYNH QUANG THU

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
<u>HÀ THỊ CẨM HUONG</u>	<u>22-03-47</u>	<u>Wife</u>
<u>HUYNH phu HOA</u>	<u>20-02-79</u>	<u>Son</u>
<u>HUYNH phu QUI</u>	<u>15-02-83</u>	<u>Son</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

HÀ VĂN ĐỨCPhone (home)CA 95051

6. ADDITIONAL INFORMATION :

please, help me, > need "LOI" of
EMBASSY USA BANGKOK
THAILAND

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi
 chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
 gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Ba Thợ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH QUANG THU
Last (Ten Ho) : HUYNH Middle (Giua) : QUANG First (Ten goc) : THU
DATE, PLACE OF BIRTH : 03 18 1948
(Nam, noi sinh) : Month (Thang) : Day (Ngay) : Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh) :
ADDRESS IN VIETNAM : 4/28 Ấp Phú Lợi 2 xã Phú Hòa Thủ xã
(Dia chi tai Viet-Nam) : Thị trấn Một - tỉnh Sông Bé (Nam VN)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5-75 To (Den) : 11-76
PLACE OF RE-EDUCATION : Chi Lăng Camp
CAMP (Trai tu) :
PROFESSION (Nghe nghiep) : Worker
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : 1st Lieutenant
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : chief platoon of anti tank
Rocket TOW Date (nam) : 1973
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : X No (Khong) : _____
IV Number (So ho so) : 11946
No (Khong) : _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 03
(Ten than nhan theo tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 4/28 Ấp Phú Lợi 2 xã Phú Hòa
Thị trấn Một - tỉnh Sông Bé (South VN)
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
HOA M'AFEE
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) : _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Sister in law
NAME & SIGNATURE : HUYNH QUANG THU
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) : Mui
DATE : 03 01 1989
Month (Thang) : Day (Ngay) : Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

HUYNH QUANG THU

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HÀ THỊ CẨM HƯỜNG	22-03-47	Wife
HUYNH PHÚ HÒA	20-2-79	Son
HUYNH PHÚ QUÍ	15-2-83	Son

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

HÀ VĂN ĐỨCphone (home)

6. ADDITIONAL INFORMATION:

please, help me, I need "LOI" of
 EMBASSY USA BANGKOK THAILAND

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
 VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
 gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH QUANG THU
Last (Ten Ho) : HUYNH Middle (Giua) : QUANG First (Ten qci) : THU
DATE, PLACE OF BIRTH : 03 11 1948
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) :
MARITAL STATUS Single (Doc than) : Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM : 4/28 Ấp phu loi 2 xã phu Hoa Thi xa
(Dia chi tai Viet-Nam) Thị trấn Một - tỉnh Sông Bé (Nam VN)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong)
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 5-75 To (Den) : 11-76

PLACE OF RE-EDUCATION : Chi lang Camp
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Worker

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) :
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : 1st Lieutenant
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : chief platoon of anti tank
Rocket TOW Date (nam) : 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : X No (Khong) :
IV Number (So ho so) : 11946

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 03
(Ten than nhan theo tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 4/28 Ấp phu loi 2 xã phu Hoa
Thị trấn Một - tỉnh Sông Bé (South VN)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro) : HOA M'AFEE

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Sister in Law

NAME & SIGNATURE : HUYNH QUANG THU
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT : Mui
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE : 03 01 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA)

HUYNH QUANG THU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HÀ THỊ CẨM HƯỜNG	22-03-47	Wife
HUYNH PHÚ HÒA	20-2-79	Son
HUYNH PHÚ QUÍ	15-2-83	Son

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

HÀ VĂN ĐỨC

phone (home)

6. ADDITIONAL INFORMATION

please, help me, I need "LOI" of
EMBASSY USA BANGKOK THAILAND**Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo**HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)

ODP CHECK FORM

Date: 8/23/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Huỳnh Quang Thu

Date of Birth: 3/18/48 An Giang

Address in VN 4/28 Ấp Phú Hòa 2 Xã Phú Hòa
Thị xã Thủ Đức Một Lòng Bè -

Spouse Name:

Number of Accompanying Relatives:

Reeducation Time: 1 Years Months Days

IV # 11946

VEWL #

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes; No.

Special List #

Sponsor: HOA MC AFEE

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Tampa, Florida

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION **TRUONG, Anh Kim**
HA, Lin My

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thi McAfee

NAME OF BENEFICIARY HA, Cam Huong Thi TRUONG, Danh Kim (201(b))	
CLASSIFICATION 203(a)(5)	FILE #
DATE PETITION FILED 10/16/79	DATE OF APPROVAL OF PETITION 10/21/79

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT **Bangkok**. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT **Bangkok**. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION, UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,

R.A. Morris
DISTRICT DIRECTOR



HÀ THỊ
CẨM HƯỜNG
IV: 11946



HUYỀN
QUANG THƯ
IV 11946



HUYỀN
PHÚ HÒA
IV: 11946



HUYỀN,
PHÚ QUÍ
IV: 11946



HÀ MẠI KHÔI chụp
năm 1971



ĐI HOA M'Affe ở cửa hàng
của vô tội tại căn cứ Mỹ phi lợi

IMPORTANT: Please read the instructions below before filling out petition. Use typewriter or print in block letters with ball-point pen. Be sure this petition and attached Forms I-130A and B are legible. Do not leave any questions unanswered. When appropriate, insert "none" or "not applicable". If you need more space to answer fully any questions on this form, use a separate sheet of paper this size and identify each answer with the number of the corresponding question.

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402 (Per 100)
Stock No. 027-902 00193-1

☆ GPO: 1979-287-967

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
Immigration and Naturalization Service

Form Approved

OMB NO. 43-RO 401

PETITION TO
CLASSIFY STATUS OF
ALIEN RELATIVE FOR
ISSUANCE OF
IMMIGRANT VISA

PLEASE NOTE
YOU ARE THE PETITIONER
AND YOUR RELATIVE
IS THE
BENEFICIARY

Fee Stamp

1. Name of beneficiary (Last, in CAPS) (First) (Middle) HA CAM-HUONG THI		2. Do Not Write in This Space	3. Names, birthdates and countries of birth of beneficiary's children: HUYNH, HOA PHU 20-2-1979 VIETNAM
4. Other names used: (including maiden name if married) NONE			
5. Country of beneficiary's birth VIETNAM	6. Date of beneficiary's birth (Month, day, year) 3-22-1947		
7. My name is: (Last, in CAPS) (First) (Middle) MC AREE HOA THI		8. My phone number is:	
9. Other names used: (including maiden name if married woman) (NEWSOME) TRUONG HOA THI		10. Relationship of beneficiary to myself SISTER	
11. I was born: (Month) (Day) (Year) 4-10-1952		in: (Town or city) (State or Province) (Country) SAIGON VIETNAM	
12. If you are a citizen of the United States, give the following: a. Citizenship was acquired: (Check one) ☐ through birth in the U.S. ☐ through parents ☒ through naturalization ☐ through marriage (1) If acquired through naturalization, give name under which naturalized, number of naturalization certificate, and date and place of naturalization: HOA THI MC AREE (2) (If known) My former alien registration number was A 31-272-006 (3) If acquired through parentage or marriage, have you obtained a certificate of citizenship in your own name? (a) If so, give number of certificate and date and place of issuance: (b) If not, submit evidence of citizenship in accordance with instruction 3 a (2)			
13. If you are a lawful permanent resident alien of the United States, give the following: a. Alien Registration Number: A- N/A b. Date, place, and means of admission for lawful permanent residence			
14. Beneficiary's marital status ☒ Married ☐ Widowed ☐ Divorced ☐ Single		15. Name of beneficiary's spouse, if married, and date and country of birth (Omit this item if petition is for your spouse) HUYNH, THU QUANG 1945 VIETNAM	
16. Full address of beneficiary's spouse and children, if any (Omit this item if petition is for your spouse) 4/28 AP PHU LOI 2, XA PHU HOA, THIA THU DAUMOT, TINH SONG-BE, VIETNAM			
17. If this petition is for your spouse or child, give the following: a. Date and place of your present marriage N/A		b. Names of my prior spouses N/A	
18. Has this beneficiary ever been in the U.S.? ☐ YES ☒ NO		c. Names of spouse's prior spouses	
19. Are beneficiary and petitioner related by adoption? ☐ YES ☒ NO			

(CONTINUE WITH ITEM 20 ON REVERSE)

OATH OR AFFIRMATION OF PETITIONER

I swear (affirm) that I know the contents of this petition signed by me and that the statements herein are true and correct.

Signature of petitioner (See Instruction No. 5)

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 19 day of Sept 1979 at Longwood, FL

(SEAL) My commission expires

NOTARY PUBLIC STATE OF FLORIDA AT LONGWOOD, FL

MY COMMISSION EXPIRES MAY 11 1983

(SIGNATURE OF OFFICER ADMINISTERING OATH)

(TITLE)

BONDED TRUST GENERAL INS. UNDERWRITERS

SIGNATURE OF PERSON PREPARING FORM IF OTHER THAN PETITIONER

I declare that this document was prepared by me at the request of the petitioner and is based on all information of which I have any knowledge.

(SIGNATURE)

(ADDRESS)

(DATE)

RECEIVED	TRANS. IN	RET'D. TRANS. OUT	COMPLETED
SEP 1979			



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

MAY 28, 1980

Dear Sir/Madam:

We have reviewed the I-130 petition you filed with the Immigration and Naturalization Service (INS) on behalf of the person(s) whose name(s) and file number(s) appear below:

<u>NAME</u>	<u>FILE NUMBER</u>
HA THI CAM HUONG	IV 11946
HUYNH THU QUAN	IV 11946
HUYNH HOA PHU	IV 11946
TRUNG KIM ANH	IV 11947
HA THI KIEU	IV 11947
HA MY LIN	IV 11948
NGUYEN PHU TEN	IV 11948

Please understand that it is up to the Vietnamese authorities when your relatives can leave Vietnam and travel to the United States. However, we ask that you provide us the following so we can process their application for an immigrant visa to the United States when they are finally allowed to depart Vietnam:

- (1) Evidence of Support: You must provide evidence that your relatives are not likely to become public charges in the United States. We therefore need two notarized Affidavits of Support from you or from the person or group who will guarantee support of the person(s) listed above. We suggest you use the Form I-134, available from any INS office or U.S. Consulate, for this purpose. After you complete the form, take it to a Notary Public to witness your signature. In addition, we require documentation on your assets as instructed at the bottom of the back side of the Form I-134. Please note that any member of your family, a close friend, church group or voluntary

TỔNG-HỘI PHẾ-BÌNH VIỆT-NAM
TỈNH-HỘI PHẾ-BÌNH AN-GIANG
31 Đường TEOAI-NGOC-HAU 31

CHỨNG NHẬN
(tạm thời)

CHỦ-TỊCH TỈNH-HỘI PHẾ-BÌNH VIỆT-NAM

- AN - GIANG -

CHỨNG NHẬN Ông: HUYỀN-QUANG-THU sinh năm: 1.948
tại: An-Giang căn-cứoc số: 03.731.151 cấp tại:
An-Giang ngày cấp: 12.01.1970.

Hiện cư ngụ tại: 41/5 Ấ. 6 Xã Mỹ-Phước An-Giang
để nộp đủ hồ-sơ xin gia nhập Tổng-Hội Phế-Bình Việt-Nam
Chúng nhận tạm này có hiệu lực đến ngày: 30.6.1.975
để đổi lại thẻ chính thức.

An-Giang ngày 07 tháng 4 năm 1975

CHỦ-TỊCH
TỈNH-HỘI TỔNG-THU-KÝ

PB/Thiếu-úy NGUYỄN-ĐỨC-CHƯƠNG



AFFIDAVIT OF SUPPORT

(ANSWER ALL ITEMS; FILL IN WITH TYPEWRITER OR PRINT IN BLOCK LETTERS IN INK.)

I, HOA THI MCAFEE, residing at _____
(Name) (Street and number)

(City) (State) (ZIP Code, if in U.S.) (Country) USA

being duly sworn depose and say:

1. I was born on APR 10 52 at SAIGON VIETNAM Also, answer either a, b or c, as appropriate, if you are not a native born United States citizen.
(Date) (City) (Country)
(a) If a United States citizen through naturalization, give number of certificate of naturalization 10950301
(b) If a United States citizen through parent(s) or marriage, give number of own certificate of citizenship N/A
(c) If an alien lawfully admitted to the United States for permanent residence, give 'A' number N/A

2. That I am 21 years of age and have resided in the United States since MAY 73

3. That this affidavit is executed in behalf of the following person(s) at present residing at 4/28 AP PHU LOI 2, YA PHU HOA, THU DAU MOT TINH SONG BE, SOUTH VIETNAM

NAME	SEX	AGE	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED OR SINGLE	RELATIONSHIP TO DEPONENT
<u>HA THI CAN HUONG</u>	<u>F</u>	<u>32</u>	<u>VIETNAM</u>	<u>MARRIED</u>	<u>SISTER</u>
<u>HUYNH QUANG THU</u>	<u>M</u>	<u>34</u>	<u>VIETNAM</u>	<u>MARRIED</u>	<u>BOther-IN-LAW</u>
<u>HUYNH PHU HOA</u>	<u>M</u>	<u>1</u>	<u>VIETNAM</u>	<u>SINGLE</u>	<u>NEPHEW</u>

4. (Amounts shown in answer to this question must be in United States dollars.)

(a) That I am employed as, or engaged in the business of OWNER with SUNLAND CLEANERS
(Name of concern)
at 5 SWEETWATER SIX LONGWOOD FLA and derive a net annual income of \$_____.
(Address)

(b) That I have on deposit in savings banks in this country \$900.00. (c) That I have other personal property, the reasonable value of which is \$15,000. (d) That I have stocks and bonds in the amount of \$NONE, market value, as indicated on attached list which I certify to be true and correct to the best of my knowledge and belief. (e) That I own real estate at LOT 43 HWY 6 SANFORD valued at \$28,000, with mortgages or other encumbrances thereon amounting to \$63,000. (f) That I have life insurance in the sum of \$25,000, cash surrender value of \$350.00. (g) That if self-employed, I attach a copy of my last income tax return or report of commercial rating concern which I certify to be true and correct to the best of my knowledge and belief. (See instructions for nature of evidence of net worth to be submitted)

5. That the following persons are dependent upon me for support: (Place a check ☒ in the appropriate column to indicate whether the person named is wholly or partially dependent upon you for support.)

NAME OF PERSON	WHOLLY DEPENDENT	PARTIALLY DEPENDENT	AGE	RELATIONSHIP TO ME
<u>Michelle Neussme</u>		☒	<u>8</u>	<u>Daughter</u>
<u>Khoi Ha</u>		☒	<u>13</u>	<u>Nephew</u>

6. (To be filled in, if appropriate.) That I have previously submitted affidavit(s) of support for the following person(s):

Name

Date submitted

NONE

7. (To be filled in, if appropriate.) That I have submitted visa petition(s) to the Immigration and Naturalization Service, on behalf of the following person(s):

Name

Relationship

Date submitted

N/A

8. That I am willing and able to receive, maintain, and support the person(s) listed in item 3 above. That I am ready and willing to deposit a bond, if necessary, with the Immigration and Naturalization Service to guarantee that such person(s) will not become public charges during their stay in the United States, or that they will maintain their nonimmigrant status if admitted temporarily and will depart prior to the expiration of their authorized stay in the United States.
9. That this affidavit is made by me for the purpose of assuring the United States Government that the person(s) named in item 3 will not become public charges in the United States.

10.

(Complete this block only if the person(s) named in item 3 will be in the U.S. temporarily.) That I ☐ do intend, ☐ do not intend, to make specific contributions to the support of the person(s) listed in item 3 above. (If you checked "do intend", indicate the exact nature and duration of the contributions. For example, if you intend to furnish room and board, state for how long and, if money, state the amount in United States dollars and state whether it is to be given in a lump sum, weekly, or monthly and for how long.)

N/A

11. That my reasons for signing this affidavit are:

EXECUTION OF AFFIDAVIT. You must sign the affidavit in your full, true, and correct name and affirm or make it under oath. In the United States the affidavit may be sworn to or affirmed before an immigration officer without the payment of fee, or before a notary public or other officer authorized to administer oaths for general purposes, in which case the official seal or certificate of authority to administer oaths must be affixed.

Outside the United States the affidavit must be sworn to or affirmed before a United States consular or immigration officer.

Signature of person preparing form, if other than deponent

I declare that this document was prepared by me at the request of the deponent and is based on all information of which I have any knowledge.

SIGNATURE

Address:

Date:

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS

26 day of Sept A.D. 19 75

at Longwood

NOTARY PUBLIC STATE OF FLORIDA
MY COMMISSION EXPIRES MAR. 11 1983
BONDED THRU GENERAL INS. UNDERWRITERS

Don H. McJee
(Signature of deponent)

(Title of officer)



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu M01 - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Tiền Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: Mc Afee Thi Hòa

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 04-10-52 Nơi Sinh: Vietnam

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: May 72

Tứ dân tộc: Vietnam

(Quốc gia)

(Trại Ty-Nạn Nào)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-31-272-006

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): No 10950301

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thưởng-trú-nhân)Xin đánh dấu ☒☐ Thưởng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☒ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-ty, Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ, Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
Truong Kim Danh	1916 VN	Cha	4/28 Ap Phu Loi
Ha Thi Phung	1919 VN	Me	Xa Phu Hoa
Ha Thi Cam Huong	2-03-47	Chi	Thị xa Thu Dau Mot
Huynh Quang Thu	8-03-45	Anh re	Tỉnh Song Be
Huynh Phu Hoa	20-02-79	Chau trai	
Huynh Phu Qui	15-02-83	Chau trai	VIETNAM
Truong Kim Anh	27-09-54	Em trai	
Ha My Lin	01-02-60	Em gái	
Nguyen Thanh Phuong	25-12-59	Em re	

Người làm đơn ký tên: Mc Afee Thi HòaSố: 5-22-84



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

OOP-IV No. 11945
(If Known) 11948
185481312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: OrlandoYour Name: Mr/Mrs/Ms/Ms McAfee Thi Hoa Phone (home) _____
(Family) (Middle) (Given) (work) _____Your Address _____
Number _____ Street _____ County/City _____ State _____ Zip _____Date of Birth: 04-10-52 Place of Birth: Vietnam Nationality: U.S. CitizenDate of Entry to U.S. May 72 From (country or camp): Vietnam

My Alien Registration Number is (If Applicable) _____

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen xMy Naturalization Certificate Number is (If Applicable) No. 10950301I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (OOP). I include a copy of my I-94 (both sides) I-151 or I-551 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
Truong Kim Danh	M	1916 Vinh Long	Father	4/28 Ap Phu Loi
Ha Thi Phung	F	1919 Gia-Dinh	Mother	Xa Phu Hoa
Ha Thi Cam Huong	F	03-22-4 Saigon	Sister	Thi xa Thu Dau
Huynh Quang Tam	M	03-18-40 An-Giang	Brother-in-law	Mot
Huynh Phu Hoa	M	02-20-79 Song-Be	Nephew	Tinh Song Be
Huynh Phu Qui	M	02-15-83 Song-Be	Nephew	VIETNAM
Truong Kim Anh	M	09-27-54 Saigon	Brother	
Ha My I	F	02-01-60 Vinh Long	Sister	
Nguyen Thanh Phuong M		12-25-59 Phu Cuong	Brother-in-law	

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Thi Hoa McAfee
Your SignatureSubscribed and sworn to before me this
12th day of May, 1984

Signature of Notary Public

Notary Public, State of Florida
My commission expires: My Commission Expires April 5, 1985

Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁCH HO

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

TỈNH SÔNG BÈ

Số: 010776 CN

Họ và tên chủ hộ: TRƯƠNG KIỂM ĐANH

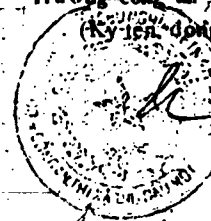
Ấp, ngõ, số nhà: 4/28. K. 4

Thị trấn, đường phố: ấp. ấp. 4/28. K. 4

Xã, phường: ấp. ấp. 4/28. K. 4 Thị xã Thủ Dầu Một

Ngày 11 tháng 12 năm 1980

Trưởng công an: (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 24/82

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

GIA ĐÌNH
X 12)

royer

VIỆT - NAM CỘNG - HOA

TỈNH BÌNH - DƯƠNG

Số

TỜ KHAI GIA - ĐÌNH

Quận Châu Thành

Xã Phước Hòa

Ấp Phước Lễ

Liên gia 6 Khu 4/28

Số nhà 2

ÉT :

HỌ VÀ TÊN GIA-TRƯỞNG: TRƯỜNG KIM ĐANH

CHỨNG THẬT :

Phước Hòa ngày 27 tháng 10 năm 1969

LIÊN GIA TRƯỞNG,

TRƯỞNG ẤP,

GIA - TRƯỞNG,

(Ký tên)

Trường Kim Đanh

Phước Lễ

KIẾN - THỊ :

Phước Hòa, ngày 27 tháng 10 năm 1969

Trưởng Chi CS.Q.G.

Chủ tịch UBHC/Xã

Trường Kim Đanh

Phước Lễ

NGUYỄN VĂN HỒI

danh sách 103 x 3									
STT (1)	HỌ VÀ TÊN (2)	Quốc-Tịch (3)	NGÀY THÁNG NĂM NƠI SINH (4)	SỐ THẺ CĂN-CƯỚC NGÀY VÀ NƠI CẤP (5)	NGHỀ-NHỊP (6)	TÊN HỌ		LIÊN HỆ CÙNG GIA-TRƯỞNG (9)	NƠI CƯ NGỰ TRƯỚC KHI ĐẾN (10)
						CHA (7)	MẸ (8)		
1	TRƯỜNG KIM ĐANH	VIỆT-NAM	1916 Chánh Lộ (CV)	023692.0H3959H Chánh Lộ 5/4/62	BUÔN ĐAN	Trường Văn Biền	Nguyễn Thị Thịnh	Gia trưởng	
2	HÀ THỊ PHỤNG	vt	1919 Ông Nhàn (GV)	023690 Chánh Lộ 5/4/62	vt	Hà Văn Lâu	Nguyễn Thị Sửu	Vợ	
3	HÀ THỊ CẨM HƯƠNG	vt	22-3-47 Sài Gòn	829182.0H39593 Sài Gòn 31/12/63	vt	Võ danh	Hà Thị Phương	con	
4	TRƯỜNG THỊ HẠ	vt	10-4-52 Sài Gòn	0537160 Phước Mỹ 27/03/63	HỌC SINH	Trường Kim Lành	Hà Thị Phương	vt	
5	TRƯỜNG KIM ANH	vt	27-9-54 Sài Gòn		vt	Trường Kim Lành	Hà Thị Phương	vt	
6	HÀ MỸ LIN	vt	01-02-60 Phú Hòa (CV)		vt	Võ danh	Hà Thị Phương	vt	
7	TRƯỜNG THỊ UT	vt	17-55 Phú Hòa (CV)		vt	Võ danh	Trường Thị Sỏi	Cháu	
8	HÀ MẠI KHÔI	vt	18-11-66 Phú Cường			Võ danh	Hà Thị Cẩm Hương	vt	
9	PHAN THỊ SÁNG	vt	1949 Vĩnh Long	10023776 Sài Gòn 4/1/65		Phạm Văn Lít	Nguyễn Thị Bổng	vt	

như thế
 tạo ý cho công
 phần này, ngày 09.10.85
 TM. UBND
 TP. Hồ Chí Minh
 Tô Văn Lít

(11) Cột này để ghi thêm những điều cần biết: Tôn giáo, đoàn thể, học lực, tình trạng quân dịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường LAI HÒA

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Huyện, Quận Thị xã Lai Mỹ

QĐ số

Ngày 09/11/1983

Số 88

Tỉnh, Thành phố Sông Bé

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên HUYỀN QUANG TIÊU

HÀ THỊ CHÁI HƯƠNG

Bí danh

Sinh ngày tháng 18 - 03 - 1948

22 - 03 - 1947

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

lâm rẫy

lâm rẫy

Nơi đăng ký

4/28 ấp Phú Lợi II

4/28 ấp Phú Lợi II

nhân khẩu

Xã Phú Hòa thị xã Tầm

Xã Phú Hòa thị xã Tầm

thường trú

tỉnh Sông Bé

tỉnh Sông Bé

Số giấy chứng minh nhân dân: 280306553

280306553

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 10 tháng 11 năm 1983

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Xã Phú Hòa

Quê tịch

Minh

Chánh

Minh

HUYỀN QUANG TIÊU

HÀ THỊ CHÁI

Lê Văn Châm



BỘ QUỐC PHÒNG

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

100-104144-100

TRUMP LAMINATED TABLET PHOTO

50 03087 /TET/TC TE
CN/12/1.

CH. HOY THUONG TRONG BAN QUAN TRI THUONG LOI.

CHỨNG NHÂN

ADYLA - 9-11- THU

Cấp bậc T. A. UY / TB

Số quân 68/512290

Sinh ngày 16.02.48

tại AN GIANG

Con Ông NGUYỄN VĂN THIỆN (S,C) và Bà LÊ THỊ GIANG (S,C)

Nhập ngũ vào Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 14 tháng 12 năm 1963

Được giải-nghỉ ngày 10 tháng 03 năm 1972

Do ND hay. QĐ số: 196/222/ND ngày 04 tháng 03 năm 1975

Của : (Cơ-quan, Đơn-vị) Sở Cảnh Sát Hồ Chí Minh

Thăm niên quốc-vu : _____ năm _____ tháng _____ ngày _____

LÝ DO GIẢI NGŨ : Đã nghỉ học 2/2000 và 1/2001 theo đơn của

Địa-chỉ khai về cư-ngụ : Thị trấn Tân Phú, xã Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Bình Phước



Chữ ký Dương-sa

[illegible]

2. The Commission has received information that the following individuals have been identified as being involved in the activities of the Commission:

WILLIAM A. SCHWARTZ, Editor and Proprietor

out last year. In 1960

THESE RESEARCHES HAVE BEEN FINANCED BY THE

the thing, isn't the true.

KBC. 100, page 100 FEB 1978

... ..

100

100-443887-100

all

KHAI-SANH

Số hiệu: 1

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số: 189- DX

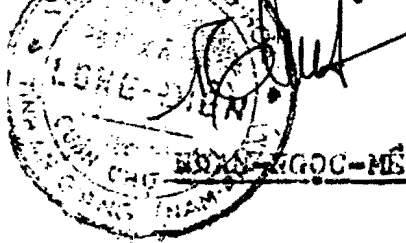
341- Dđ

Tên, họ ấu nhi: Ấn lệnh Tòa Hòa Giải Rộng
 Phái: Quyển An Giang, tuyên ngày 11 tháng
 Sanh: 10 năm 1957
 Ngày tháng, năm: Đông lịch phân tại Cần-Thơ
 Tại: ngày hai mươi ba, tháng mười dl 1957
 Cha: Quyển 6, tờ 69, số 517/5
 (Tên họ)
 Tuổi: Rời các lễ ấy
 Nghề-nghiep: Chứng nhận
 Cư-trú tại: 1.-HUYỀN-QUANG-THU, nam, sanh ngày 10-3-
 Me: dl 1940.
 (Tên họ)
 Tuổi: Sanh tại làng Long-Điền (An Giang)
 Nghề-nghiep: đều là con chánh thức của HUYỀN-
 cư-trú tại: VĨNH-THUẬN và LÊ-THỊ-SÁU.
 Vợ: Gồm có các Ông:
 Người khai: ĐƯƠNG-TRIỆU-SÍNH: Chánh Ấn
 (Tên họ)
 Tuổi: VÔ-VĂN-TÔN: Chánh Lục-Sự
 Nghề-nghiep: Lược biên y:
 Cư-trú tại: Long-Điền, ngày 3-- 1 - 1958
 Ngày khai: Hội-Viên Hộ-Tịch,
 Người chứng thứ nhất: (Ký tên)
 (Tên họ)
 Tuổi: LÊU-HỮU-THANH
 Nghề-nghiep:
 cư.trú tại:
 Người chứng thứ nhì:
 (Tên họ)
 Tuổi:
 Nghề-nghiep:
 Cư trú tại:

Trích lục y bản án
 để tại Xã Long-điền
 trong cuốn bộ sanh
 năm 1958.

Long-Điền, ngày 28/8/1967

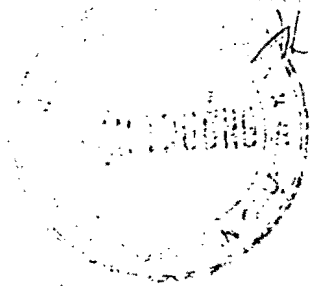
Q. Chủ-Tịch, kiêm Hộ-Tịch.



Làm tại _____, ngày _____ tháng _____ năm _____

Người khai, Hộ-lại, Nhân-chứng,

Long-Điền
28/8/1967



QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

SỐ: 114. ... / QĐ.

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9.

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tính nhân học tập cải tạo của: Huỳnh Quang Thụ, nguyên là Trung úy, ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: Đoàn Huy Văn, 11/5 Đuý Bình, Đuý Bình, Đuý Bình, Đuý Bình - Đuý Bình đối với sĩ quan ngụy nói trên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho Huỳnh Quang Thụ nguyên là Trung úy ngụy quân, được tạm ngừng quân huân tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Huỳnh Quang Thụ phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: 01 năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huân quân khu, trại quản huân: Liệt sĩ và đường sự chiểu quyết định thi hành.

Ngày 19 tháng 10 năm 1976

TUQ / Bộ Tư Lính Quân Khu 9

Thủ Trưởng Cục Chính Trị.

CHỈ CHỮ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường quy định.

Quyết định này làm thành 4 bản:

- 1- Phòng quản huân Quân khu lưu.
- 1- Trại quản huân.
- 1- Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1- Đường sự.



Quyết định tạm ngừng quân chế của Huỳnh Quang Thụ

Ngày 19/10/1976

Đoàn Huy Văn
Đuý Bình
Đuý Bình
Đuý Bình

Chứng thực số 14

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948



Chứng thực số 16/10

Chứng thực số 16/10

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

CHI CHU

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Đoàn trưởng Đoàn Phụ Nữ năm 1948

Phù Hòa ngày 21/4/1989
Kính thưa Bà,

Bố là Huỳnh Quang Thụ
sinh năm 1948 hiện ngụ tại nhà số 4/28
Ấp, thôn 2 xã Phù Hòa, Thôn xã
Thôn Dâu Một Tầm Sông Bé, miền nam
VN

Bố xin trình bày với bà là năm 1974
tôi có người em vô tên Hoa M^c AFFE
làm giấy báo lãnh gia đình tôi.
Chúng tôi có số IV 11946 và
giấy USCC I 171 và I 130
Chúng tôi đã nộp từ lâu rồi bên
chính quyền VN nhưng vì thiếu "LƠI"
của Tòa Đại sứ Mỹ ở Thái Lan, nên
chúng tôi khó xin giấy xuất cảnh
bên phía VN.

IV { Hà Thụ Cẩm Hương
11946 { Huỳnh Quang Thụ
(ngày 28/5/80) { Huỳnh phù Hòa
Huỳnh phù Quý
Thưa bà

Nước đây, vô tên có đứa con
riêng lại Mỹ tên là Hà Mai Khôi
sinh năm 1966 nó sang Mỹ năm 1975

Trong cuộc di tản ào ạt các trẻ em Cai
Băng, Khống, Văn của, Hoa Kỳ. Lúc nhỏ
nó ở với dì Hoa nó tại Mỹ bây giờ
chúng tôi không biết nó sống ở
đâu? và ra sao? Chúng tôi không
liên lạc được với nó.

Nhũa hè năm 1967, Võ Tới có
sở hộp đồng giắt túi, lột tóc và bán
tặng phẩm trong Căn cứ Mỹ ở phía
lối rẽ, của Võ Tới hoạt động cho
vị trí đến năm 1972. Khi quân đội
Mỹ rút khỏi nơi đây.

Những tôi thì trước đây có
phục vụ trong quân lực VNCH với
cấp bậc Trung úy chức vụ Trung
đội trưởng, mang dùi Chông Quốc
xã (Hồi tiền Tow) Song tôi giải ngũ
trước ngày giải phóng Sài Gòn 15
ngay (có giấy giải ngũ) vì vậy
tôi đi học tập cải tạo thời gian
ngắn ở Chi Lăng. Châu đốc.
Tôi mang bà cháu hoàn cảnh
gia đình tôi, xin bà và quý Hời

tần tình giúp đỡ cần thiết xin cho
dùng tờ được tờ giấy "lời" gói
về cho chúng tôi. Chúng tôi xin
thành thật biết ơn bà và quý Hời

Kính Thưa

Như

Xin đính kèm:

- 1 - 2 mẫu đơn báo lãnh của Hời
- 2 - 2 mẫu lý lịch của Hời
- 3 - 1 giấy học tập cải tạo (Thư)
- 4 - 1 giấy giải ngũ (Thư)
- 5 - 1 Hời Thư
- 6 - 1 Hồ Khẩu
- 7 - 1 Khai, giải trình củ Hời (1975)
- 8 - 2 chứng minh nhân dân.
- 9 - 6 Khai Sam (Hoa, Hùng, Thư, Hoa, Quý Khời)
- 10 - 4 tấm Hời
- 11 - 1 giấy của Hời phết bình
- 12 - 1 giấy I V 11946
- 13 - 1 I 171
- 14 - 2 USSC (Hoa, Đức)
- 15 - 1 I 134 (Hoa)
- 16 - 1 giấy phết bình.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **280386553**

Họ tên: **HUỲNH QUANG THU**

Sinh ngày: **18-03-1948**

Nguyên quán: **Long Diêu**

Chợ Mới, AN GIANG

Nơi thường trú: **Phủ Hòa**

TX. Thủ Dầu Một, Sông Bé



Dân tộc: kinh

Tôn giáo: không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo chạm C2, 6cm dưới
sau dưới mắt trái

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 26 tháng 10 năm 1983

* GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Nguyễn Chí Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **220016866**

Họ tên **HÀ-THỊ-CẨM-HƯƠNG**

Sinh ngày **22-03-1947**

Nguyên quán **Cô-Giang,**

Quận II, Sài-Gòn.

Nơi thường trú **Phù-Hoa, TX**

Thủ-Dầu-Một, Sông-Bé.

Dân tộc: **kinh** .. Tôn giáo: **Phật Giáo.**...



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

sẹo chàm C 2,2cm trên
sau mềp phải.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 17 tháng 03 năm 1978

KIỂM ĐỌC HOẶC TRƯỞNG Từ CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG Từ

[Signature]
Đức Kinh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Phường, Xã Phủ Hòa
Quận, Huyện Thủ đầu Một

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TẠM THAY THẺ KHAI SINH

Họ tên đưa trở HÀ MẠI MÔI

Trái hay gái Trái

Ngày tháng năm sinh Ngày mười tám, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu . (18/11/1966)

Nơi sinh Lệnh viện tỉnh Bình Dương (Khố Cường)

Thành phần và hoàn cảnh gia đình lone rẫy

Họ tên tuổi Võ Danh

Quốc tịch người cha

Nghề nghiệp

Chở ở

Họ tên tuổi Hà Thị Cẩm Hương, sinh năm 1947

Quốc tịch người mẹ Việt Nam

Nghề nghiệp lone rẫy

Chở ở 4/28 ấp Phú Lợi 2, xã Phú Hòa, thị xã Thủ đầu Một, tỉnh Sông Bé.

Lý do không có khai sinh Vì chiến tranh nên mất khai sinh và sổ bộ gốc.

Xin cam đoan các lời khai nơi bản lý lịch này đúng sự thật tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khai gian, xin cơ quan chính quyền chứng nhận để tôi tạm sử dụng trong phạm vi pháp luật hiện hành trong khi chờ đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

Ngày 4 tháng 10 năm 1965

NGƯỜI XIN KÝ TÊN

Cẩm Hương
HÀ THỊ CẨM HƯƠNG

Người chứng thứ nhất Lê Hữu Hòa

Họ tên tuổi Lê Hữu Hòa, 1935

Nghề nghiệp Tài xế

Địa chỉ 4/21A ấp Phú Lợi 2, xã Phú Hòa

Quan hệ thế nào người khai Người láng giềng.

Người chứng thứ hai:

Nguyễn Thị Trâm, 1936

Thợ rẫy

4/25 ấp Phú Lợi 2, xã Phú Hòa

Người láng giềng.

Lê Hữu Hòa

Trâm

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu: HT2/P3

Xã, Thị trấn Phú Hòa

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Thủ Đức, Hồ Chí Minh

Thành phố, Tỉnh Sông Bé

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số: 58

Quyển số: 02

Họ và tên	HUỖNH PHÚ QUÍ		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	15-2-1983 Sinh ngày rằm, tháng hai, năm một ngàn chín trăm tám mươi ba		
Nơi sinh	Trạm xe Phú Hòa		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh Quang Thủ 1948	Hà Thị Cẩm Hương 1947	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Làm nông	Làm nông	
Nơi ĐKNK thường trú	4/28 ấp Phú Lợi 2 Phú Hòa	4/28 ấp Phú Lợi 2 Phú Hòa	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh, hoặc CNCC của người đứng khai	Hà Thị Cẩm Hương, 1947 4/28 ấp Phú Lợi 2, Xã Phú Hòa, Thị xã Thủ Đức, Hồ Chí Minh, Tỉnh Sông Bé		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 24 tháng 7 năm 1983
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 24 tháng 7 năm 1983

TM. UBND Phú Hòa ký tên đóng dấu

Chủ tịch

(đã ký và LÊ VĂN THỦY)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu: HT2/P3

Xã, Thị trấn Phú Hòa

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Thủ Đức, Một

Thành phố, Tỉnh Sông Bé

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số: 722

Quyển số: 01

Họ và tên	HUỖNH PHÚ HÒA		Nam, nữ: Nam
Sinh ngày tháng, năm	20-02-1979 Ngày hai mươi, tháng hai, năm một chín bảy chín.		
Nơi sinh	Trạm xã Phú Hòa		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh Quang Thu 1948	Hà thị Cẩm Hương 1947	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	lao nông	lao nông	
Nơi ĐKNK thường trú	4/28 Phú Lợi II, Xã Phú Hòa	4/28, ấp Phú Lợi II, Xã Phú Hòa	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh, hoặc CNCC của người đăng khai	Hà thị Cẩm Hương, sinh 1947 4/28 ấp Phú Lợi II, Xã Phú Hòa, Thị xã Thủ Đức Tỉnh Sông Bé.		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 4 tháng 5 năm 1984

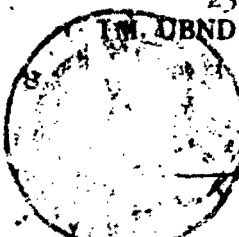
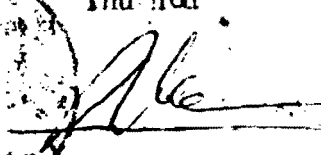
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 23 tháng 5 năm 1985

Chủ tịch

(đã ký: HUỖNH VĂN CHỨA)

IM. UBND Thủ Đức ký tên đóng dấu



Galan Dait Deo

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Bản số 3018-C

HỘ-TỊCH

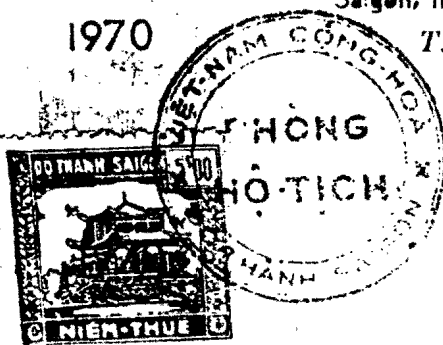
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (1952)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Trương thị Hoa
Phái	nữ
Ngày sanh	ngày mười tháng tư, năm một ngàn chín trăm năm mươi hai, 8/30
Nơi sanh	Saigon, 110 đường Boressa
Tên, họ người cha . .	Trương Kim Đảnh chịu nhin đứa nhỏ là con
Nghề-nghiệp	trung sĩ
Nơi cư-ngu	Saigon, 124/6, đường Dixmude
Tên, họ người Mẹ . . .	Hà thị Phụng
Nghề nghiệp	nội trợ
Nơi cư-ngu	Saigon, 124/6, đường Dixmude
Vợ chánh hay thứ . . .	/

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÍNH: H.15

Saigon, ngày 27 tháng 3 năm 1970

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON
CHỦ SỰ PHÒNG HỘ-TỊCH

NAM - PHẦN

THÀNH SAIGON

Bản số 2987

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (1947)

Tên, họ đứa nhỏ.	Hà thị Cẩm-Hương
Phái	féminin
Ngày sanh.	le vingt-deux mars mil neuf cent quarante-sept à 11h
Nơi sanh.	110, rue Boriesse à Saigon
Tên, họ người Cha	-----
Nghề-nghiep.	-----
Nơi cư-ngụ	-----
Tên, họ người mẹ.	Hà thị Phụng
Nghề-nghiep.	sans profession
Nơi cư-ngụ.	190, rue Champagne à Saigon
Vợ chánh-hay thứ	-----

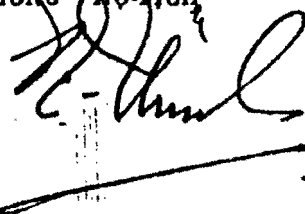
TRÍCH-LỤC Ý BỐN CHÁNH:

THAM/3

Saigon, ngày 9 tháng 2 năm 1965

T.U.N. ĐỒ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH



ĐỒ-TRƯỞNG THAM



From: HO YNH QUANG THU

4/28 Ấp phước lộc xã phước Hòa
Thị xã Thủ Dầu Một
South VN